TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2018/HSST
Ngày 15 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và ông Thái Quang Định.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tâm, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung D, sinh ngày ... tháng ... năm 19..., tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ …, khu …, phường T, thành phố U, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông … và bà …; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14/7/2018; tạm giam ngày 20/7/2018; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Những người chứng kiến:

1) Ông Đoàn Tiến H…; sinh ngày …/…/…; địa chỉ: tổ 2, khu Chạp Khê, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Ông Ngô Đức C; sinh ngày …/…/…; địa chỉ: tổ 8, khu Nam Sơn, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3) Ông Đỗ Quốc T; sinh ngày …/…/…; địa chỉ: tổ 6, khu Tre Mai, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 14/7/2018, Tổ công tác Công an phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 6, khu Tre

Mai, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trung D có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma tuý. Vật chứng thu giữ: tại lòng bàn tay trái của D 02 túi nilon màu trắng cùng kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại túi quần phía sau bên phải D đang mặc 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x7)cm chứa chất tinh thể màu trắng. D khai chất tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy "đá", D cất giấu mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 356956067069412 bên trong gắn sim số 0983652183; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 355397073029127 bên trong gắn sim số 0904087100; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trung D; 01 ví giả da màu nâu; số tiền 830.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita , biển kiểm soát (BKS) 16N3-3344 màu xanh.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trung D tại tổ …, khu …, phường T, thành phố U, thu giữ: Tại hộp nhựa đựng đồ đặt dưới nền nhà, dưới bàn sát cạnh giường ngủ của Dũng 01 cân tiểu ly màu bạc, 40 vỏ túi nilon màu trắng cùng kích thước (1,5x1,5)cm.

Tại bản Kết luận giám định số 534 ngày 16/7/2018 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng: 3,082g (ba phẩy không tám hai gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Trung D khai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/7/2018, khi đang ngồi uống nước tại quán ở ngã tư, cạnh trường THPT Trần Quốc Toản, thuộc phường Quang Trung, thành phố Uông Bí thì D gặp Thế (D không biết tuổi, địa chỉ cụ thể), D hỏi Thế mua hộ ma túy đá, Thế đồng ý, Dũng đưa cho Thế 2.200.000đ. Thế bỏ đi khoảng 15 phút sau quay lại và đưa cho D 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, D cầm xác định là ma túy đá, D xin Thế thêm 02 vỏ túi nilon và cho cả túi ma túy và 02 túi nilon vào chiếc ví giả da màu nâu của D rồi cầm về nhà. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/7/2018, khi đang ở nhà thì D nhận được điện thoại từ số máy 01645.546.127, D nhận ra là giọng của "Béo" (không biết tên thật và địa chỉ cụ thể), Béo rủ đi sử dụng ma túy, D đồng ý. D bỏ túi ma túy mua được rồi chia một ít vào 02 túi nilon D đã xin và cầm ở lòng bàn tay trái. Số ma túy còn lại D cất vào chiếc ví của D và cho vào túi quần phía sau bên phải D đang mặc. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita BKS 16N3-3344 đi đến đoạn đường thuộc tổ 6, khu Tre Mai, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí thì dừng lại định chờ Béo ra đón. Đúng lúc này thì lực lượng Công an đến kiểm tra và thu giữ vật chứng nêu trên.

Giai đoạn điều tra, các ông Đoàn Tiến H, Ngô Đức C và Đỗ Quốc T đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị Công an bắt quả tang như nội dung đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKSUB ngày 22 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Nguyễn Trung D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 14/7/2018); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: 2,93 gam ma túy Methamphetamine trong 01 (một) phong bì niêm phong số 534/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định, 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, 40 (bốn mươi) vỏ túi nilon màu trắng cùng kích thước (1,5x1,5)cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung D: 01 (một) ví giả da màu nâu, số tiền 830.000đ (tám trăm ba mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 356956067069412 bên trong gắn sim số 0983652183 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 355397073029127 bên trong gắn sim số 0904087100.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là các ông Đoàn Tiến H, Ngô Đức C và Đỗ Quốc T đã khai báo trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo đang tàng trữ ma tuý trên người thì bị bắt quả tang; quá trình thu giữ, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học; phù hợp với vật chứng bị thu giữ và bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 3,082g (ba phẩy không

tám hai gam) cùng những tại liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo không được phép tàng trữ ma túy theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 14/7/2018, tại tổ 6, khu Tre Mai, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Trung D có hành vi tàng trữ trái phép 3,082g (ba phẩy không tám hai gam) ma túy loại Methamphetamine trên người với mục đích để sử dụng, thì bị Công an phường N, thành phố U, kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

[3] Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật.

[4] Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

c) Methamphetamine … có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"…

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác.

[6] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt; có bố là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[7] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma tuý đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nhưng có nhân thân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, song vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, cảnh báo, răn đe với những người khác, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[8] Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng… hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là lao động tự do, nghiện ma tuý, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cùng 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, 40 (bốn mươi) vỏ túi

nilon màu trắng cùng kích thước (1,5x1,5)cm hiện đã cũ không còn giá trị cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 830.000đ (tám trăm ba mươi nghìn đồng), 01 (một) ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 356956067069412 bên trong gắn sim số 0983652183 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 355397073029127 bên trong gắn sim số 0904087100 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo. Số vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Đối với đối tượng tên Thế mua hộ ma tuý cho bị cáo và đối tượng tên "Béo" rủ bị cáo sử dụng ma tuý, quá trình điều tra không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14/7/2018).

3. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 534/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 (một) cân tiểu ly màu bạc và 40 (bốn mươi) vỏ túi nilon màu trắng cùng kích thước (1,5x1,5)cm.

4. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung D: 01 (một) ví giả da màu nâu, số tiền 830.000đ (tám trăm ba mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 356956067069412 bên trong gắn sim số 0983652183 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có số imei 355397073029127 bên trong gắn sim số 0904087100.

Tình trạng những vật chứng theo Biên bản giao vật chứng ngày 09/11/2018 giữa Công an thành phố U và Chi cục thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Q.

5. Buộc bị cáo Nguyễn Trung D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND T. Quảng Ninh;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

Nguyễn Thành Lâm